

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2020/DS-PT
Ngày: 20-7-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Yến
Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán
Ông Nguyễn Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tấn Phong, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 274/2020/TLPT-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 304/2020/QĐ-PT ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 30 Lô V, đường M, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: số 69 ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1972; Địa chỉ: số 231 ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Nguyễn Hoàng T.

(Bà L, ông T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/02/2020 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Vào ngày 16/02/2010, bà có cho ông Nguyễn Hoàng T vay 12 chỉ vàng SJC, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả vàng là ngày 16/02/2012. Ngày 01/3/2012 ông

T có trả cho bà 01 chỉ vàng SJC, ông T còn nợ của bà 11 chỉ vàng SJC. Bà đã nhiều lần yêu cầu ông T trả vàng cho bà nhưng ông T không trả. Nay bà yêu cầu ông T trả cho bà 11 chỉ vàng SJC, trả làm một lần.

Tại bản tường trình ngày 04/5/2020 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông thừa nhận vào ngày 16/02/2010 ông có vay của bà L 12 chỉ vàng SJC, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả vàng là ngày 16/02/2012. Ngày 01/3/2012 ông có trả cho bà L 01 chỉ vàng SJC, ông còn nợ bà L 11 chỉ vàng SJC. Nay bà L yêu cầu như trên, ông đồng ý trả 11 chỉ vàng SJC cho bà L, nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông xin trả dần mỗi tháng 0,5 chỉ vàng SJC cho đến khi hết nợ.

Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đã tiến hành hòa giải tranh chấp giữa các bên nhưng kết quả không thành.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đã quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Hoàng T phải trả cho bà Nguyễn Thị L 11 (Mười một) chỉ vàng SJC, trả bằng hiện vật hoặc bằng tiền tương đương với giá vàng tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T phải chịu 2.640.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.265.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004003, ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án đối với các đương sự.

Ngày 04/5/2020, bị đơn Nguyễn Hoàng T kháng cáo yêu cầu được trả dần mỗi tháng 0,5 chỉ vàng SJC cho đến khi trả hết số vàng còn nợ bà L là 11 chỉ vàng SJC.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn hoàn trả 11 chỉ vàng SJC, trả làm một lần. Bị đơn Nguyễn Hoàng T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu được trả dần mỗi tháng 0,5 chỉ vàng SJC cho đến khi hết số vàng 11 chỉ SJC còn nợ bà L.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất số vàng bị đơn còn nợ nguyên đơn là 11 chỉ vàng SJC, bị đơn yêu cầu

trả dần mỗi tháng 0,5 chỉ vàng SJC cho đến khi trả xong số vàng còn nợ nhưng nguyên đơn không đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn được thực hiện đúng quy định tại Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự và được gửi đến Tòa án trong thời hạn quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng T thấy rằng: Ông Nguyễn Hoàng T kháng cáo xin trả dần mỗi tháng 0,5 chỉ vàng SJC cho đến khi hết 11 chỉ vàng SJC còn nợ bà L nhưng bà L không đồng ý.

Xét thấy, ngày 16/02/2010 ông T có vay của bà L 12 chỉ vàng SJC, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả vàng là ngày 16/02/2012. Ngày 01/3/2012 ông T có trả cho bà L 01 chỉ vàng SJC, ông T còn nợ bà L 11 chỉ vàng SJC.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L không đồng ý với yêu cầu xin trả dần của ông T vì bà L cho rằng ông T có khả năng trả nợ một lần cho bà. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Hoàng T phải trả cho bà Nguyễn Thị L 11 (Mười một) chỉ vàng SJC, trả bằng hiện vật hoặc bằng tiền tương đương với giá vàng tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T phải chịu 2.640.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.265.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004003, ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004057 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An sang thi hành án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Ngọc Yến